

Số: /UBND-KGVX

Bình Phước, ngày

tháng

năm 2023

V/v tăng cường công tác quản lý
các dự án chuyển đổi số

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Chương trình hành động số 36/CTr-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Để tăng cường hiệu quả công tác triển khai các dự án chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước, góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

1. Khi xây dựng kế hoạch, lập, triển khai dự án chuyển đổi số cần cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thời gian; đồng thời bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nội dung thực hiện theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh.

2. Các chủ đầu tư khi thực hiện các dự án cần chấp hành nghiêm các nội dung phê duyệt trong đề xuất chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án, quyết định phê duyệt dự án và theo đúng quy định của pháp luật về bảo đảm việc đầu tư; sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước đúng nội dung, mục tiêu, tiết kiệm và hiệu quả.

3. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước triển khai các nhiệm vụ

chuyển đổi số cần thực hiện theo quy trình, thủ tục, pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, ngân sách nhà nước, đấu thầu. Trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của người đứng đầu; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, chính trị quan trọng để thường xuyên đôn đốc việc thực hiện. Công tác đầu tư, mua sắm trong ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cần theo nguyên tắc: Có người làm, có người giám sát độc lập; thực hiện việc kiểm tra, giám sát kịp thời ngay từ khâu lập kế hoạch, phê duyệt chủ trương, lập dự toán đến các khâu thực hiện đầu tư, mua sắm và quyết toán.

b) Dự toán phải được tính đúng, tính đủ, đúng quy định, định mức và đơn giá của nhà nước, phù hợp với thị trường, tham khảo giá và công bố giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuân thủ các quy trình lựa chọn nhà thầu đảm bảo cạnh tranh, minh bạch; sản phẩm, dịch vụ được lựa chọn có chất lượng tốt nhất với giá cả phù hợp nhất.

c) Việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án cần tăng cường dùng chung cơ sở hạ tầng thông tin, đồng bộ, chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu với các cơ quan liên quan, đạt được các mục tiêu đã đề ra. Các sở, ban, ngành bám sát nội dung các nhiệm vụ của tỉnh kết hợp rà soát các nội dung, nhiệm vụ thuộc chương trình, kế hoạch, đề án chuyển đổi số của Bộ, ngành chủ quản để tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp, chồng chéo.

d) Đối với những sản phẩm có sẵn trên thị trường, cần đánh giá hiệu quả giữa các phương án đầu tư và thuê dịch vụ CNTT, chuyển đổi số để có giải pháp lựa chọn phù hợp, hiệu quả.

e) Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, thẩm định các nhiệm vụ, chương trình, dự án CNTT và chuyển đổi số.

- Đối với những dự án quan trọng, có tính chất phức tạp về kỹ thuật, cơ quan thẩm định thiết kế chi tiết có thể lấy thêm ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Xác định rõ giải pháp kỹ thuật, công nghệ đáp ứng được nhu cầu, phù hợp với quy mô, tính chất, đảm bảo sản phẩm, dịch vụ được lựa chọn là các sản phẩm, dịch vụ tốt ở thời điểm lựa chọn theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Thường xuyên cập nhật, giới thiệu trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh các mô hình, cách làm hay, hiệu quả; các thiết kế điển hình, thông dụng để các cơ quan, đơn vị quan tâm trao đổi, học hỏi, tham khảo áp dụng.

- Các dự án trước khi phê duyệt, trong quá trình lập, thẩm định phải xác định rõ hiệu quả đầu tư, hiệu quả đầu tư cần đo lường, định lượng được: tùy theo quy mô và tính chất của dự án, có thể sử dụng phương pháp so sánh, đối chiếu (giữa kết quả/số liệu thực tế thu thập tại thời điểm đánh giá và mục tiêu/kế hoạch đặt ra; hoặc giữa các thông số của dự án tại thời điểm đánh giá với các chỉ số tiêu chuẩn; hoặc kết hợp) hoặc phân tích chi phí - lợi ích, xác định được khả năng tiết kiệm được nhờ đầu tư trước khi quyết định đầu tư.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp, cơ

quan Thường trực Ban Chỉ đạo và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến đầu tư CNTT, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước.

- Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi nhũng nhiễu, vi phạm, cản trở việc quản lý, thực hiện, sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước dành cho CNTT và chuyển đổi số.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước, thực hiện thẩm tra quyết toán vốn các dự án đúng quy định.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh; các sở, ngành và đơn vị có liên quan căn cứ các quy định của pháp luật, chức năng nhiệm vụ của ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong lĩnh vực quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, lĩnh vực đấu thầu theo đúng quy định.

5. Giao Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình, triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo UBND tỉnh định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối quý hoặc đột xuất theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung tại Công văn trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD44.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh